

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## TỔ CHỨC CHÀO BẢO CỔ PHẦN

### TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VIWASEEN)



- Địa chỉ: số 52 Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 38 43 25 30 Fax: (84-4) 38 43 13 46

## TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

### CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG (WASE)



- Địa chỉ: số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM
- Điện thoại: (84-8) 38 47 51 64 --- Fax: (84-8) 38 47 51 63

## TỔ CHỨC TƯ VẤN

### CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BSC)



- Trụ sở: Tầng 11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
ĐT: (84-4) 222 00 672 – Fax: (84-4) 222 00 669
- Chi nhánh: Lầu 9, số 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM  
ĐT: (84-8) 38 218 883 / 886 – Fax: (84-8) 38 218 510

*Để đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư, Ban tổ chức đấu giá phần vốn góp của Tổng Công ty Viwaseen tại Công ty Wase khuyến cáo các nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá.*

# MỤC LỤC

<b>PHẦN 1: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b>	<b>3</b>
1. RỦI RO VỀ KINH TẾ	3
2. RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP	3
3. RỦI RO KINH DOANH ĐẶC THÙ	3
4. RỦI RO KHÁC	3
<b>PHẦN 2: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>	<b>4</b>
1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:	4
2. TỔ CHỨC TƯ VẤN:	4
<b>PHẦN 3: CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT</b>	<b>5</b>
<b>PHẦN 4: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CTCP TƯ VẤN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG</b>	<b>6</b>
1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY	6
2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	7
3. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY	8
4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	9
5. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ, CÔNG TY CON CỦA WASE, NHỮNG CÔNG TY MÀ WASE ĐANG NẤM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẤM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI ĐỐI VỚI WASE	9
6. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	9
6.1. Cơ cấu doanh thu	9
6.2. Chi phí sản xuất	9
6.3. Một số khách hàng lớn của Công ty trong năm 2011	10
6.4. Các dự án tiêu biểu	10
7. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	16
8. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC	16
9. LAO ĐỘNG	16
10. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	16
10.1. Các chỉ tiêu cơ bản	16
10.2. Các chỉ tiêu tài chính	18
11. CÁC THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT	19
12. TÀI SẢN:	19
13. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2012-2016:	20
14. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY	21
15. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIỆN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CẢ CHỨNG KHOÁN	21
<b>PHẦN 5: THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ</b>	<b>22</b>
1. LOẠI CHỨNG KHOÁN	22
2. MỆNH GIÁ	22
3. SỐ LƯỢNG BÁN ĐẦU GIÁ	22
4. GIÁ KHỞI ĐIỂM DỰ KIẾN	22
5. GIỚI HẠN ĐĂNG KÝ MUA	22
6. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM	22
7. CĂN CỨ PHÁP LÝ	23
<b>PHẦN 6: CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN</b>	<b>23</b>
1. TỔ CHỨC TƯ VẤN:	23
2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:	23

## **PHẦN 1: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**

Công ty xin lưu ý các nhà đầu tư về các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh của công ty qua đó gián tiếp ảnh hưởng tới giá cổ phiếu khi các nhà đầu tư xem xét việc đầu tư vào công ty.

### **1. RỦI RO VỀ KINH TẾ**

- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là tư vấn, thiết kế, giám sát trong lĩnh vực đầu tư hệ thống nước và môi trường, nên chịu ảnh hưởng trực tiếp từ sự thay đổi của nền kinh tế, vì liên quan nhiều đến chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ của Nhà nước. Do đó, rủi ro về kinh tế là một trong những rủi ro trước tiên và quan trọng, tác động đáng kể đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nhằm khắc phục những khó khăn này, Công ty luôn chú trọng đến việc tăng cường quản trị điều hành nhằm sử dụng vốn một cách hiệu quả và phù hợp với xu thế phát triển chung của thị trường. Đồng thời, Công ty cũng chú trọng tăng cường các mối quan hệ nhằm tạo sự ổn định trong hoạt động. Trong tương lai, những dự báo về phục hồi kinh tế cũng sẽ cho phép Công ty mở ra nhiều triển vọng phát triển mới.

### **2. RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP**

- Những quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó bất kỳ điều chỉnh nào của chính sách pháp luật cũng sẽ có tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **3. RỦI RO KINH DOANH ĐẶC THÙ**

- Hiện nay, sự ràng buộc pháp luật giữa các công ty xây lắp và tư vấn đã cản trở rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các thành viên khác trong Tổng Công ty và cả Tổng Công ty mà lý do là Nhà nước vẫn còn nắm giữ phần vốn chi phối trong vốn điều lệ của Công ty (51%).
- Trên thực tế, trong những năm vừa qua, Công ty đã không thể tham gia một số dự án có giá trị tư vấn lên tới hàng chục tỷ đồng và ngay trong năm 2011, Công ty đã không thể tham gia các dự án mới của ADB và WB.

### **4. RỦI RO KHÁC**

- Ngoài các rủi ro nêu trên, một số rủi ro bất khả kháng khác như thiên tai, hỏa hoạn, sạt lở đất, bão lụt, dịch bệnh, khủng bố, chiến tranh... tuy ít có khả năng xảy ra nhưng là những rủi ro không thể tránh khỏi, nếu xảy ra sẽ làm thiệt hại đến tài sản, nhân lực và tình hình hoạt động kinh doanh của toàn Công ty.

## PHẦN 2: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG

Ông **Vương Công Nu**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông **Đặng Duy Tình**

Chức vụ: Giám đốc

Ông **Đinh Chí Kiên**

Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Bà **Ngô Thị Dân**

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

### 2. TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - CHI NHÁNH TP.HCM

Ông **Nguyễn Quốc Tín**

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh BSC TP. HCM

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký bán đấu giá do Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn bán đấu giá phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá, lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường cung cấp.

### PHẦN 3: CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- ♦ “**Công ty**” : Công ty cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường
- ♦ “**Cổ phiếu**”: Cổ phiếu của Công ty cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường.
- ♦ “**Bản công bố thông tin**”: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.

*Các từ hoặc nhóm từ viết tắt được viết trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:*

- BGĐ : Ban Giám đốc
- BKS : Ban kiểm soát
- BSC : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- CP : Cổ phần
- CPQLDN : Chi phí quản lý doanh nghiệp
- CTCP : Công ty cổ phần
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- ĐKKD : Đăng ký kinh doanh
- GCN : Giấy chứng nhận
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- TSCĐ : Tài sản cố định
- VNĐ : Việt Nam Đồng
- TNDN : Thu nhập Doanh nghiệp
- SXKD : Sản xuất kinh doanh

## PHẦN 4: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CTCP TƯ VẤN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG

### 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty : CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường
- Tên viết tắt : Wase



- Logo của Công ty :
- Vốn Điều lệ : 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng)
- Địa chỉ trụ sở chính : số 10 Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM
- Điện thoại : (84-8) 38 47 51 64
- Fax : (84-8) 38 47 51 63
- Website : www.wase.com.vn
- Giấy chứng nhận ĐKKD : số 0300394676, do Sở KH & ĐT TP. HCM cấp, đăng ký lần đầu ngày 28/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 08/11/2011.

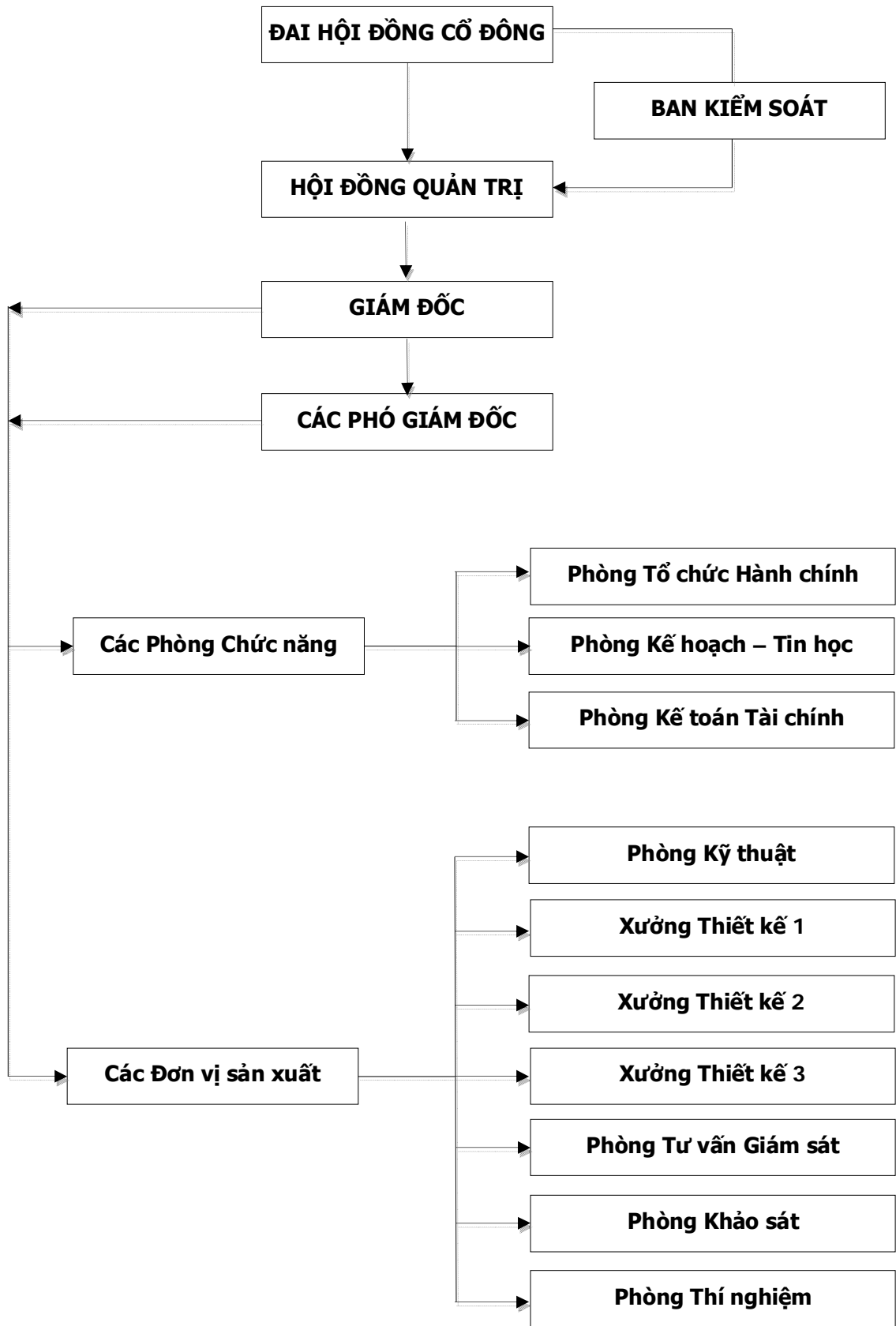
#### **Các lĩnh vực hoạt động**

- Tư vấn xây dựng các công trình thuộc lĩnh vực cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải rắn, không khí ô nhiễm, công trình công cộng đô thị, công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, cụm dân cư, bao gồm:
  - ✓ Khảo sát xây dựng, thăm dò khảo sát nguồn nước;
  - ✓ Thí nghiệm, xác định, kiểm tra các thông số kỹ thuật phục vụ thiết kế và kiểm định chất lượng công trình;
  - ✓ Lập, thẩm định quy hoạch và các dự án đầu tư xây dựng;
  - ✓ Thiết kế, lập tổng dự toán và thẩm tra thiết kế tổng dự toán, dự toán xây dựng công trình;
  - ✓ Tư vấn về đấu thầu và hợp đồng kinh tế;
  - ✓ Quản lý dự án, tư vấn giám sát các công trình xây dựng;
  - ✓ Xác định, đánh giá nguyên nhân sự cố công trình, lập phương án khắc phục;
- Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, kiểm tra chất lượng thiết bị, vật tư;
- Thực hiện các chương trình nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ;
- Chế tạo thiết bị, thi công xây dựng, lắp đặt các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường; công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông; công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, cụm dân cư;
- Đầu tư kinh doanh nhà, bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật..

**2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

- Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường là doanh nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập theo Quyết định số 171/BXD/TCLĐ ngày 19/03/1997 của Bộ Xây dựng, trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Xí nghiệp thiết kế Cấp thoát nước và Trung tâm Nghiên cứu Khoa học Công nghệ Cấp thoát nước (thuộc Công ty Xây dựng Cấp thoát nước số 2 trước đây) với số vốn điều lệ ban đầu là 1,255 tỷ đồng.
- Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã có những bước phát triển vượt bậc, ngày càng mở rộng thị trường và lĩnh vực hoạt động, được khách hàng tín nhiệm và đánh giá cao. Đến năm 2002, Công ty được Bộ xếp hạng là Doanh nghiệp Nhà nước loại I.
- Ngày 09/12/2005, Công ty được chuyển về Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam và đổi tên chính thức là Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường.
- Thực hiện công tác cổ phần hóa doanh nghiệp theo Quyết định của Bộ Xây dựng, ngày 06/12/2006, Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 1651/QĐ-BXD về việc chuyển công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường thuộc Tổng Công ty Viwaseen thành Công ty cổ phần.

3. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY





#### 4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

##### Cơ cấu cổ đông hiện nay

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam	01	408.000	51
Các cổ đông khác (cá nhân trong nước)	106	392.000	49
<b>Tổng cộng</b>	<b>107</b>	<b>800.000</b>	<b>100</b>

Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường

Trong đó: Tổ quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty tại Wase gồm 3 người:

- Ông Vương Công Nu: Tổ trưởng, đại diện quản lý 41,2%, tương ứng 168.000 cổ phần, chiếm 21% vốn điều lệ Công ty.
- Ông Đặng Duy Tình và Ông Phạm Ngọc Tú: mỗi người đại diện quản lý 29,4%, tương ứng 120.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ Công ty.

#### 5. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ, CÔNG TY CON CỦA WASE, NHỮNG CÔNG TY MÀ WASE ĐANG NẤM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẤM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI ĐỐI VỚI WASE

Công ty mẹ: Tổng Công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam (VIWASEEN) – nắm giữ 51% vốn điều lệ.

#### 6. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

##### 6.1. Cơ cấu doanh thu

Doanh thu của Công ty được hình thành từ hoạt động: Khảo sát, Thiết kế, Tư vấn Giám sát.

##### 6.2. Chi phí sản xuất

Yếu tố chi phí	2010		2011		07 tháng 2012	
	Giá trị (tr. đồng)	% DTT	Giá trị (tr. đồng)	% DTT	Giá trị (tr. đồng)	% DTT
Giá vốn hàng bán	19.588	75,71%	19.181	72,38%	17154	79,31%
Chi phí tài chính ròng	(1.332)	(5,15%)	(1.528)	(5,77%)	(597)	(2,76%)
Lãi vay	-	-	22	0,08%	-	-
Chi phí QLDN	5.765	22,28%	5.439	20,52%	2.337	10,80%
Chi phí khác (ròng)	(16)	(0,06%)	152	0,57%	(15)	(0,07%)
<b>Tổng chi phí</b>	<b>24.005</b>	<b>92,78%</b>	<b>23.244</b>	<b>87,71%</b>	<b>18.879</b>	<b>87,29%</b>

Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường

Nhìn chung, Công ty quản lý khá tốt các chi phí sản xuất. Trong đó, chủ yếu là giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp. Cụ thể, tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần năm 2011 giảm còn 72,38% từ mức 75,71% của năm 2010, còn tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần năm 2011 giảm còn 20,52% so với mức 22,28% năm 2010.

### **6.3. Một số khách hàng lớn của Công ty trong năm 2011**

<b>Khách hàng</b>	<b>Doanh thu năm 2011</b>
Công ty TNHH MTV CTN – Môi trường Bình Dương	892.924.532
BQL Dự án cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương	1.089.489.000
BQL Dự án CTN & Môi trường Bình Dương	2.841.273.500
BQL các Dự án Quy hoạch thuộc Sở Xây dựng Ninh Thuận	628.000.000
CTCP cấp nước Kênh Đồng	1.905.168.800
Công ty TNHH MTV Cấp nước & MT Đô thị Đồng Tháp	2.526.000.000
Nihon Suido Consultarts (NSC)	2.672.386.900
VPHD Công ty CDM	1.083.43.00
<b>Tổng cộng</b>	<b>13.638.725.732</b>

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường*

Một số nhà cung cấp lớn nhất năm 2011 của Công ty: Công ty TNHH Thế Lộc, Công ty Thiết bị KHK Mỹ Thành, Công ty TNHH MTV TMDV Ngọc Thiên Ân, Công ty TNHH TMDV Lập Thanh, Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật BCA, Công ty TNHH DV XNK Mai Nguyên, CTCP TMDV giấy Nhân Dũng, CTCP Khang Bình, Cửa hàng văn phòng phẩm Sao Mai.

### **6.4. Các dự án tiêu biểu**

#### **❖ CÁC DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN**

<b>1. Tên dự án</b>	<b>Dự án Nhà máy nước B.O.O Thủ Đức, công suất 300.000 m3/ngày</b>
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	CTCP BOO Thủ Đức
Tên gói thầu	Khảo sát, Thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán, Giám sát thi công
Thời gian thực hiện hợp đồng	05/2005 – 05/2009
Giá trị Dịch vụ tư vấn	6.039.225.000 đồng
Các đặc điểm chính của dự án	Các hạng mục chính của dự án: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Trạm bơm nước thô, công suất 300.000 m3/ngày</li> <li>▪ Nhà máy xử lý, công suất 300.000 m3/ngày</li> <li>▪ Tuyến ống chuyển tải nước sạch DN900 – DN 2000; L = 26 km</li> </ul>

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.
- 6.
- 7.

<b>2. Tên dự án</b>	<b>Dự án mở rộng nhà máy nước Thiện Tân, GD 2 – nâng công suất từ 100.000 m3/ngày lên 200.000 m3/ngày</b>
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	Công ty TNHH MTV XD Cấp nước Đồng Nai
Tên gói thầu	Khảo sát và Lập dự án đầu tư
Thời gian thực hiện hợp đồng	7/2007 – 11/2007
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.223.934.000 đồng
Các đặc điểm chính của dự án	<p>Nâng công suất của hệ thống cấp nước đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt, dịch vụ và công nghiệp đến năm 2010, bao gồm các hạng mục chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nhà máy xử lý, công suất 100.000 m3/ngày</li> <li>▪ Trạm bơm tăng áp</li> <li>▪ Tuyến ống chuyển tải DN500 – DN 800, L=22.400m</li> </ul>

<b>3. Tên dự án</b>	<b>Dự án cấp nước sạch từ nguồn nước kênh Đông, công suất: 200.000 m3/ngày</b>
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	CTCP cấp nước Kênh Đông
Tên gói thầu	Khảo sát, Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Lập dự án đầu tư, Thiết kế bản vẽ thi công và Lập dự toán
Thời gian thực hiện hợp đồng	10/2003 – 3/2007
Giá trị Dịch vụ tư vấn	7.039.225.000 đồng
Các đặc điểm chính của dự án	<p>Dự án gồm 3 tiểu dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tiểu dự án 1: Hồ chứa và trạm bơm nước thô, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng cống lấy nước bằng bê tông cốt thép từ kênh nhánh N46 vào hồ chứa nước thô.</li> <li>- Xây dựng hồ chứa nước thô dung tích 1,25 triệu m3, kết cấu tường chắn và tường hướng dòng bằng BTCT.</li> <li>- Trạm bơm cấp 1: Bơm nước thô công suất 214.000 m3/ngày</li> <li>- Hàng rào bảo vệ kênh (chiều dài 54 m)</li> </ul> </li> </ul>

- Tiểu dự án số 2: Nhà máy xử lý và tuyến ống chuyển tải nước sạch D1200, gồm:
  - Xây dựng nhà máy xử lý nước công suất 200.000 m<sup>3</sup>/ngày
  - Xây dựng tuyến ống chuyển tải nước sạch D1200 từ nhà máy nước số 1 về nhà máy nước Tân Hiệp (13km)
- Tiểu dự án số 3:
  - Xây dựng tuyến ống chuyển tải nước sạch từ nhà máy nước Tân Hiệp về An Sương D2000 dài 8,15km. Tuyến ống D1800 từ An Sương về Tây Thạnh dài 3,1km.

<b>4. Tên dự án</b>	<b>Dự án B.O.O Nhà máy nước Đồng Tâm và Hệ thống chuyển tải, công suất 90.000 m<sup>3</sup>/ngày</b>
Địa điểm thực hiện	Tiền Giang
Tên chủ đầu tư	CTCP BOO Nước Đồng Tâm
Tên gói thầu	Khảo sát, Lập dự án đầu tư, Thiết kế bản vẽ thi công và Lập dự toán
Thời gian thực hiện hợp đồng	3/2007 – 12/2008
Giá trị Dịch vụ tư vấn	7.360.509.000 đồng
Các đặc điểm chính của dự án	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Khảo sát và Lập dự án đầu tư:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà máy xử lý, công suất 90.000 m<sup>3</sup>/ngày</li> <li>- Tuyến ống chuyển tải nước sạch D800, L=20.700m, D900, L=23.790m</li> </ul> </li> <li>▪ Thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà máy xử lý, công suất 50.000 m<sup>3</sup>/ngày</li> <li>- Tuyến ống chuyển tải nước sạch đoạn Quốc lộ 60: D900, L=2600m</li> <li>- Tuyến ống chuyển tải nước sạch đoạn đường tỉnh 864: D900, L=5705m</li> </ul> </li> </ul>

<b>5. Tên dự án</b>	<b>Dự án thứ ba cấp nước và vệ sinh các thị xã, thị trấn – Khoản vay ADB số 1880 – VIE (SF)</b>
Địa điểm thực hiện	Bình Dương, Tây Ninh
Tên chủ đầu tư	BQL Dự án Phát triển Hạ tầng kỹ thuật – Bộ Xây dựng
Tên gói thầu	Khảo sát, lập dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập kế hoạch tái định cư, tư vấn đấu thầu, và giám sát thi công.
Thời gian thực hiện hợp đồng	2003-2010
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.048,683 USD
Các đặc điểm chính của dự án	Dự án có vốn tài trợ 112 triệu USD từ ADB tập trung vào các yêu cầu của thiện cấp nước và vệ sinh môi trường cho 7 thị xã, và thị trấn miền Trung và miền Nam Việt Nam, với tổng số dân trên 1,1 triệu gồm Phan Rang, Rạch Giá, Tây Ninh, Thủ Dầu Một và Tuy Hòa, cùng với 2 thị trấn là Chí Thạnh và La Hai. Dự án cải thiện và mở rộng các công trình cấp nước hiện hữu với tổng công suất lên đến 220.000 m <sup>3</sup> /ngày, bao gồm các công trình thu, các nhà máy,

trạm bơm, bể chứa, 900 km tuyến ống chuyển tải và phân phối, 78.000 hộ đầu nối mới, thay thế 85 km tuyến ống cũ. Các hợp phần vệ sinh bao gồm 91 km tuyến cống, thu gom và xử lý chất thải rắn, thiết bị nâng cấp vận hành và bảo trì, các công trình vệ sinh tại chỗ phục vụ hơn 800.000 người.

<b>6. Tên dự án</b>	<b>Dự án cấp nước và vệ sinh 3 thị xã ĐBSCL</b>
Địa điểm thực hiện	Bạc Liêu, Đồng Tháp, Kiên Giang
Tên chủ đầu tư	Cơ quan phát triển quốc tế Úc (AusAid)
Tên gói thầu	Khảo sát, lập dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập kế hoạch tái định cư, tư vấn đấu thầu, và giám sát thi công.
Thời gian thực hiện hợp đồng	2002 – 2007
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.516.000 AUD
Các đặc điểm chính của dự án	Dự án cải thiện và mở rộng cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và chất thải rắn, cải thiện sức khỏe cộng đồng thông qua nâng cao nhận thức về nước sạch, vệ sinh và sự liên quan đến sức khỏe; giảm nghèo, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và cải thiện điều kiện môi trường. Các công trình được xây dựng: về cấp nước, bao gồm cải tạo bể chứa, nâng cấp và mở rộng mạng lưới chuyển tải, phân phối; cung cấp dịch vụ cho khách hàng; về thoát nước, bao gồm cải tạo hệ thống hiện hữu và xây dựng các kênh mới và hồ sinh học; các tuyến cống ngầm, cống hộp, các công trình xử lý nước thải và hệ thống bổ sung cho hệ thống thoát nước chung hiện hữu; về hệ thống quản lý chất thải rắn bao gồm cung cấp các thùng rác công cộng, xe thu gom rác và bãi chôn lấp rác.

<b>7. Tên dự án</b>	<b>Dự án cải thiện môi trường nước TPHCM</b>
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	Ban QLDA Đại lộ Đông Tây và môi trường nước TP
Tên gói thầu	Thiết kế, tư vấn đấu thầu và giám sát thi công
Thời gian thực hiện hợp đồng	2002-2010
Giá trị Dịch vụ tư vấn	2.184.448.000 VND

<b>8. Tên dự án</b>	<b>Dự án Hệ tầng ưu tiên Đà Nẵng (GD 2) – Hạng mục 2 Nhà máy xử lý nước thải Hòa Xuân và Liên Chiểu, công suất 200.000 m<sup>3</sup>/ngày</b>
Địa điểm thực hiện	Đà Nẵng
Tên chủ đầu tư	Ban QLDA Hà tầng ưu tiên Đà Nẵng
Tên gói thầu	Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
Thời gian thực hiện hợp đồng	2010

Giá trị Dịch vụ tư vấn	75.000 USD
------------------------	------------

9. Tên dự án	Dự án vệ sinh môi trường TP Quy Nhơn
Địa điểm thực hiện	Bình Định
Tên chủ đầu tư	Ban QLDA vệ sinh môi trường TP. Quy Nhơn
Tên gói thầu	Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
Thời gian thực hiện hợp đồng	2009 – 2010
Giá trị Dịch vụ tư vấn	58.800 USD

10. Tên dự án	Dự án Thoát nước và Xử lý nước thải TP. Cao Lãnh
Địa điểm thực hiện	Đồng Tháp
Tên chủ đầu tư	Công ty cấp thoát nước và môi trường đô thị Đồng Tháp
Tên gói thầu	Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
Thời gian thực hiện hợp đồng	2011
Giá trị Dịch vụ tư vấn	5.061.000.000 VND

❖ **CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN**

1. Tên dự án	Dự án cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương
Địa điểm thực hiện	Bình Dương
Tên chủ đầu tư	Ban QLDA cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương
Tên gói thầu	Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán, tư vấn đấu thầu và giám sát thi công
Thời gian thực hiện hợp đồng	2008-2013
Giá trị Dịch vụ tư vấn	7.344.540.000 VND + 6.720.000 JPY

2. Tên dự án	Dự án nâng cấp đô thị TPHCM
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	Ban QLDA nâng cấp đô thị TPHCM
Tên gói thầu	Giám sát thi công
Thời gian thực hiện hợp đồng	2012 – 2014
Giá trị Dịch vụ tư vấn	7.915.194.000 VND

3. Tên dự án	Dự án Cải tạo Xây dựng Kênh Ba Bò
Địa điểm thực hiện	Bình Dương
Tên chủ đầu tư	Công ty TNHH MTV cấp thoát nước – môi trường Bình Dương
Tên gói thầu	Thiết kế
Thời gian thực hiện hợp đồng	2012
Giá trị Dịch vụ tư vấn	2.977.299.000 VND

<b>4. Tên dự án</b>	<b>Dự án thu gom và xử lý nước thải thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, Bà Rịa, Vũng Tàu</b>
Địa điểm thực hiện	Vũng Tàu
Tên chủ đầu tư	Công ty TNHH MTV Thoát nước và Phát triển đô thị Bà Rịa Vũng Tàu
Tên gói thầu	Lập dự án
Thời gian thực hiện hợp đồng	2012
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.644.500.000 VND

<b>5. Tên dự án</b>	<b>Dự án mở rộng HTCN TP. Quảng Ngãi (nâng công suất lên 45.000 m3/ngày)</b>
Địa điểm thực hiện	Quảng Ngãi
Tên chủ đầu tư	Công ty cấp nước Quảng Ngãi
Tên gói thầu	Lập dự án
Thời gian thực hiện hợp đồng	2012
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.681.811.000 VND

<b>6. Tên dự án</b>	<b>Dự án sửa chữa, nâng cấp mặt đường và xây dựng hệ thống thoát nước trên đường An Phú Tây – Hưng Long (đoạn từ QL 1A đến Hương lộ 11)</b>
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	Khu Quản lý Giao thông đô thị số 1
Tên gói thầu	Giám sát thi công
Thời gian thực hiện hợp đồng	2012
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.500.000.000 VND

<b>7. Tên dự án</b>	<b>Dự án Xây dựng HTCN cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng, tỉnh Quảng Ngãi (công suất giai đoạn 1: 50.000 m3/ngày)</b>
Địa điểm thực hiện	Quảng Ngãi
Tên chủ đầu tư	Ban QLDA XD HTCN Khu kinh tế Dung Quất
Tên gói thầu	Lập dự án
Thời gian thực hiện hợp đồng	2012
Giá trị Dịch vụ tư vấn	1.483.000.000 VND

<b>8. Tên dự án</b>	<b>Dự án Lắp đặt đường ống thoát nước D1500 bằng QL 1A (đoạn từ đường Lê Trọng Tấn đến đường Nguyễn Thị Tú) bằng công nghệ khoan kích ngầm (Pipe Jacking)</b>
Địa điểm thực hiện	TPHCM
Tên chủ đầu tư	Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị TPHCM

Tên gói thầu	Giám sát thi công
Thời gian thực hiện hợp đồng	2011-2012
Giá trị Dịch vụ tư vấn	2.675.886.000 VND

**7. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2010</b>	<b>2011</b>	<i>Đvt: triệu đồng</i>
			<b>7 tháng 2012</b>
Tổng tài sản	39.130	40.965	38.363
Vốn điều lệ	8.000	8.000	8.000
Doanh thu thuần	25.874	26.501	21.629
Lợi nhuận gộp	6.285	7.319	4.474
Lợi nhuận từ HĐKD	2.852	3.408	2.735
Lợi nhuận trước thuế	2.868	3.255	2.750
Lợi nhuận sau thuế	2.181	2.491	2.040
EPS (cơ bản)	2.727	3.114	2.551

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường*

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn đạt được sự ổn định trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn trong những năm vừa qua.

Tăng trưởng năm 2011 so với năm 2010 của tổng tài sản là 4,7%, của doanh thu thuần là 2,4% và của lợi nhuận sau thuế là 14,2%.

**8. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2010</b>	<b>Năm 2011</b>
Cổ tức đã chia (đồng)	1.421.600.000	1.600.000.000
Tỷ lệ trên mệnh giá (%)	17,77%	20%

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường*

**9. LAO ĐỘNG**

Tổng số lao động bình quân trong năm 2011: 118 người.

Thu nhập bình quân năm 2011 là: 10.440.000 đồng/người/tháng

**10. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH****10.1. Các chỉ tiêu cơ bản****a. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay cho Ngân hàng và các đối tác cung cấp nguyên vật liệu, nhân công, không có nợ quá hạn.

**b. Trích lập các quỹ**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2010</b>	<b>31/12/2011</b>	<i>Đvt: đồng</i>
			<b>31/07/2012</b>
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(15.234.090)	(210.274.090)	236.132.710
Quỹ đầu tư phát triển	580.046.940	946.046.940	1.069.166.940



Quỹ dự phòng tài chính	302.035.908	410.035.908	533.155.908
Lợi nhuận chưa phân phối	2.226.784.179	1.956.259.072	1.996.849.878

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường*

**c. Dư nợ vay**

Công ty không có dư nợ vay (gồm vay ngắn hạn và vay dài hạn) tại các thời điểm 31/12/2010, 31/12/2011 và 31/07/2012.

**d. Tình hình công nợ hiện nay**

<b>Chi tiêu</b>	<b>31/12/2010</b>	<b>31/12/2011</b>	<b>31/07/2012</b>
Các khoản phải thu	5.810.388.796	5.714.121.295	5.257.229.233
Hàng tồn kho	15.550.293.499	18.260.201.123	18.423.859.311
Nợ phải trả	28.025.083.335	29.642.552.259	26.528.258.256

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường*

## e. Các khoản đầu tư tài chính:

Chỉ tiêu	31/12/2010	31/12/2011	31/07/2012
CTCP Bình Hiệp	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000
CTCP Cấp nước Hồ Cầu Mới	300.000.000	300.000.000	300.000.000

Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường

## 10.2. Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	2010	2011
<b>Khả năng thanh toán</b>		
Thanh toán ngắn hạn (lần)	1,22	1,23
Thanh toán nhanh (lần)	0,65	0,60
<b>Cơ cấu vốn</b>		
Nợ phải trả / Tổng tài sản (lần)	0,72	0,72
Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu (lần)	2,52	2,62
<b>Cơ cấu tài sản</b>		
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (lần)	0,86	0,87
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (lần)	0,14	0,13
<b>Năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay tổng tài sản (lần)	0,69	0,66
Kỳ phải thu bình quân (ngày)	63	79
Kỳ tồn kho bình quân (ngày)	279	322
Kỳ phải trả bình quân (ngày)	484	540
<b>Khả năng sinh lời</b>		
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	8,43%	9,40%
Lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần (%)	11,02%	12,86%
ROE (%)	19,54%	22,22%
ROA (%)	5,82%	6,22%

Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường

Nhìn chung, các chỉ số tài chính của Công ty trong các năm qua ổn định ở mức tương đối khá.

- **Khả năng thanh toán:** đều giữ ở mức an toàn qua các năm, tuy nhiên, do đặc thù của ngành nên tính thanh khoản phụ thuộc khá nhiều vào hàng tồn kho (mà chủ yếu là chi phí SXKD dở dang). Cụ thể, đến cuối năm 2011 thì chỉ số thanh toán ngắn hạn là 1,23 và chỉ số thanh toán nhanh là 0,60.
- **Cơ cấu vốn:** Công ty không vay vốn ngắn và dài hạn, nhưng hệ số đòn bẩy ở mức cao, do chủ yếu từ các khoản người mua ứng tiền trước. Cụ thể, đến cuối năm 2011 thì chỉ số D/A là 0,72 và D/E là 2,62.
- **Năng lực hoạt động:** có xu hướng giảm nhẹ trong các năm qua. Thể hiện qua vòng quay tài sản giảm, và kỳ phải thu bình quân và kỳ tồn kho lâu hơn.
- **Khả năng sinh lời:** ở mức tương đối khá và có xu hướng tăng nhẹ. Cụ thể, đến cuối năm 2011 thì lợi nhuận biên khoảng 9,4%, ROE là 22,22%, ROA là 6,22%.

## 11. CÁC THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT

TT	Họ tên	Chức vụ
<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Ông Vương Công Nu	Chủ tịch
2	Ông Đặng Duy Tình	Thành viên
3	Ông Phạm Ngọc Tú	Thành viên
4	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên
5	Ông Đoàn Ngọc Công Chính	Thành viên
<b>Ban Kiểm soát</b>		
1	Ông Đinh Chí Kiên	Trưởng Ban
2	Bà Ngô Thị Diệp	Thành viên
3	Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên
<b>Ban Giám đốc</b>		
1	Ông Đặng Duy Tình	Giám đốc
2	Ông Đoàn Ngọc Công Chính	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Phó Giám đốc
4	Ông Trần Văn Uyên	Phó Giám đốc
<b>Kế toán trưởng</b>		
1	Bà Ngô Thị Dân	Kế toán trưởng

Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường

## 12. TÀI SẢN:

Tài sản cố định (đến ngày 31/07/2012):

Tài sản cố định	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Máy móc thiết bị	1.335.658.990	106.306.681	7,96%
Nhà cửa vật kiến trúc	4.144.083.525	2.396.386.191	57,83%
Dụng cụ quản lý	2.011.581.901	373.411.875	18,56%
Phương tiện vận tải	2.769.897.817	1.554.142.500	56,11%
<b>Tổng cộng</b>	<b>10.261.222.233</b>	<b>4.430.247.247</b>	<b>43,17%</b>

Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường

Thông tin về văn phòng Công ty tại tòa nhà Waseco địa chỉ số 10 đường Phở Quang, Quận Tân Bình, TP. HCM:

Vị trí	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng
Lầu 1	1.165,1	Văn phòng Công ty
Tầng hầm	120	Chỗ để xe cho nhân viên trong Công ty

Ghi chú: căn cứ Biên bản xác định diện tích tòa nhà Waseco và Diện tích thuộc quyền quản lý của Wase ngày 27/12/2004, và các biên bản bàn giao.

**13. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2012-2016:****❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012-2016***Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2012	2013	2014	2015	2016
Tổng doanh thu	28.500	29.925	31.421	32.992	34.642
% Tăng trưởng	5,56%	5%	5%	5%	5%
Lợi nhuận sau thuế	2.215	2.326	2.442	2.564	2.692
% Tăng trưởng	10,75%	5%	5%	5%	5%

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường***❖ Kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2013:**

TT	Loại Tài sản	ĐVT	Số lượng
1	Máy vi tính	Bộ	10
2	Máy in A4	Chiếc	02
3	Máy in màu A4	Chiếc	01
4	Máy in A3	Chiếc	01
5	Máy lạnh	Bộ	05
6	Tủ hồ sơ	Chiếc	03
7	Xe ô tô	Chiếc	01
8	Máy toàn đạt điện tử	Chiếc	03
9	Máy thủy chuẩn hạng 4	Chiếc	01
10	Bộ Mía 2 mặt thủy chuẩn	Bộ	01

*Nguồn: CTCP Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường***❖ Định hướng phát triển (2012-2016)**

- Tăng cường đầu tư chiều sâu, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn.
- Tăng cường đầu tư phát triển vào lĩnh vực chuyên ngành để tăng lợi nhuận.
- Nghiên cứu áp dụng công nghệ phù hợp trong lĩnh vực cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường để đa dạng hóa sản phẩm.

**❖ Biên pháp thực hiện:**

- Tiếp tục tăng cường công tác đấu thầu. Tăng cường vai trò trách nhiệm của CNĐA trong công tác đấu thầu.
- Tiếp tục tăng cường các mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư, các khách hàng tiềm năng.
- Phải làm tốt công tác tìm nguồn vốn viện trợ, vốn vay,... cho các dự án.
- Đẩy mạnh hợp tác với các hãng tư vấn nước ngoài, nhất là trong lĩnh vực thoát nước, xử lý rác thải đô thị và công nghiệp.
- Tiếp tục hoàn thiện và bổ sung bộ máy cán bộ quản lý, xây dựng và đào tạo đội ngũ kế thừa trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực chất lượng cao. HĐQT, BGĐ có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bảo đảm công tác chỉ đạo và điều hành sản xuất.

- Tăng cường hơn nữa các biện pháp kiểm soát chặt chẽ về tài chính, thực hiện công khai, minh bạch kết quả hoạt động SXKD; Quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín của Công ty.
- Linh hoạt, kịp thời có những điều chỉnh trong cơ chế khoán phù hợp với điều kiện thực tế nhằm phát huy mọi khả năng tiềm ẩn của người lao động.
- Chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch nhân lực, vật lực để thực hiện các bước tiếp theo của công tác đổi mới doanh nghiệp khi Tổng Công ty, Tập đoàn phát triển nhà và đô thị Việt Nam và Bộ Xây dựng có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về điều khoản Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo Nghị định 58/2008/NĐ-CP.

**14. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY**

Không có

**15. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIỆN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CẢ CHỨNG KHOÁN**

Không có

## **PHẦN 5: THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ**

### **1. LOẠI CHỨNG KHOÁN**

Cổ phiếu phổ thông

### **2. MỆNH GIÁ**

10.000 đồng/cổ phần

### **3. SỐ LƯỢNG BÁN ĐẦU GIÁ**

- Số lượng : **208.000 cổ phần** (tương đương với 26% vốn điều lệ)
- Tổng giá trị : 2.080.000.000 đồng (theo mệnh giá)

Như vậy, số cổ phần còn lại sau khi thoái vốn dự kiến: 200.000 cổ phần, tương đương 25% vốn điều lệ của Công ty Wase)

### **4. GIÁ KHỞI ĐIỂM DỰ KIẾN**

**15.500 đồng/cổ phần**

### **5. GIỚI HẠN ĐĂNG KÝ MUA**

- Tối thiểu : 100 cổ phần
- Tối đa : 208.000 cổ phần

### **6. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

- 
- Thời gian đặt cọc và đăng ký mua cổ phần : **8h30 ngày 10/12/2012 – 16h00 ngày 21/12/2012**
  - Địa điểm đăng ký : CTCP Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PTVN (BSC)  
**Tại Hà Nội:**  
Tầng 1, Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi, Hà Nội  
ĐT: (84-4) 3926 4660 --- Fax: (84-4) 222 00 669  
**Tại TP. HCM:**  
Lầu 9, số 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM  
ĐT: (84-8) 38 218 883 / 886 --- Fax: (84-8) 38 218 510
  - Thời gian tổ chức đấu giá : **09h00 sáng thứ 6, ngày 04/01/2013**
  - Địa điểm tổ chức đấu giá : **CTCP Tư vấn cấp thoát nước và môi trường**  
**Lầu 1, tòa nhà Waseco, số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM**
  - Thời gian hoàn trả tiền cọc không trúng đấu giá : Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần
  - Thời gian nộp tiền mua cổ phần trúng đấu giá : **Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần**
-

**7. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Công văn số 2332/HUD-HĐTV ngày 03/07/2012 của Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị v/v chủ trương thoái vốn nhà nước tại CTCP Tư vấn cấp thoát nước và môi trường thuộc Tổng Công ty Viwaseen.
- Căn cứ Nghị quyết số 232/NQ- HĐTV ngày 17/08/2012 của Tổng Công ty Viwaseen v/v thoái vốn của Tổng Công ty tại Wase.
- Căn cứ Quyết định số 780/TCT-TCKH ngày 28/09/2012 của Tổng Công ty Viwaseen v/v phê duyệt lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện bán bớt vốn nhà nước tại Wase.
- Căn cứ Công văn số 787/CTN-TCKT ngày 02/10/2012 của Tổng Công ty Viwaseen v/v phối hợp thực hiện công tác bán cổ phần của Tổng Công ty tại Wase.
- Căn cứ Nghị quyết số 253/NQ-HĐTV ngày 31/10/2012 của Tổng Công ty Viwaseen v/v thông qua phương án xác định giá khởi điểm.
- Căn cứ Công văn số 2065/BXD – ĐMDN ngày 21/11/2012 về việc giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của Viwaseen tại Wase.

**PHẦN 6: CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN****1. TỔ CHỨC TƯ VẤN:****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐT&PT VIỆT NAM**

Địa chỉ : Tầng 11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 222 00 672

Fax : (84.4) 222 00 669

Website : [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn)

**CHI NHÁNH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN BIDV TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ : Lầu 9, Toà nhà 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 38 218 883 – 38 218 886

Fax : (84-8) 38 218 510

**2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:****CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)**

Địa chỉ : 29 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại : (84-8) 38 20 59 44

Fax : (84-8) 38 20 59 42

## CÁC HỒ SƠ KÈM THEO

- Quy chế bán đấu giá;
- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá, Giấy ủy quyền

TP.HCM, ngày 07 tháng 12 năm 2012

## CTCP TƯ VẤN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG



**Vương Công Nu**  
Chủ tịch HĐQT



**Đặng Duy Tinh**  
Giám đốc



**Ngô Thị Dân**  
Kế toán trưởng